TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN U MINH
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 50/2017/DS-ST
Ngày 29-9-2017
V/v "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN U MINH, TỈNH CÀ MAU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Mai Thiên Thơ**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Trần Công Đẳng**

Ông Trịnh Hữu Hiệp

Thư ký phiên tòa: ***Ông Võ Đà Lạl,*** Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau: Không

Trong ngày 29 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 59/2017/TLST-DS ngày 01-6-2017 về việc tranh chấp dân sự về hợp đồng vay tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 172/2017/QĐST-ST ngày 21 tháng 8 năm 2017 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Võ thúy H, sinh năm 1976, (có mặt)

Địa chỉ: Khóm 4, thị trấn U Minh, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

- *Bị đơn:* Ông Lâm Thanh B (vắng mặt)
Bà Nguyễn Thị L (vắng mặt)
Cùng địa chỉ: Ấp 3, xã Khánh Hội, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

-Nguyên đơn bà Võ Thúy H trình bày tại đơn khởi kiện ngày 12-5-2017 và tại phiên tòa như sau: Vào ngày 02/5/2015 ông Lâm Thanh B, bà Nguyễn Thị L có hỏi vay của bà H số tiền 50.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận mỗi tháng 2.500.000 đồng, thời hạn vay 3 tháng, đến hạn trả nợ là ngày 02/8/2015 nhưng ông B, bà L hứa hẹn nhiều lần mà không trả vốn lãi, chỉ trả được 1 tháng tiền lãi mặc dù bà H có đến đòi nhiều lần. Nay bà H khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc ông B, bà L trả cho bà H số tiền gốc 50.000.000 đồng và tiền lãi tính theo lời thừa nhận của ông B là 12.500.000 đồng.

-Bị đơn ông Lâm Thanh B trình bày tại biên bản làm việc ngày 13-4-2017 của Ủy ban nhân dân xã Khánh Hội, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau: Ông B thừa nhận vợ chồng ông có thiếu nợ bà H với số tiền tính đến ngày 13-4-2017 là 62.500.000 đồng, trong đó

50.000.000 đồng tiền gốc, đồng ý trả lãi đến tháng 4 năm 2017, trả dần mỗi tháng với số tiền 5.000.000 đồng đến khi nào trả xong nợ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra làm rõ tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả xét hỏi, Hội đồng xét xử nhận định:

Từ khi Tòa án thụ lý vụ án đến nay đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho ông Lâm Thanh B và bà Nguyễn Thị L nhưng ông bà không có ý kiến gì phản bác lại yêu cầu khởi kiện của bà H; ông B và bà L vắng mặt không lý do nên căn cứ điểm b khoản 1 Điều 238 của Bộ luật tố tụng Dân sự xét xử vắng mặt ông B, bà L.

Xét thấy, việc bà H kiện ông B với bà L để đòi thanh toán nợ vay với số tiền vốn 50.000.000 đồng *(Năm mươi triệu đồng)* theo biên nhận nợ ngày 02-5-2015 âl và tính lãi suất theo lời thừa nhận của ông B thể hiện tại biên bản làm việc ngày 13-4-2017 của Ban tư pháp xã Khánh Hội, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau là 12.500.000 đồng *(Mười hai triệu năm trăm nghìn đồng)*. Số tiền lãi mà ông B thừa nhận, tính từ khi vay đến ngày xét xử sơ thẩm là thấp hơn mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước quy định nên không cần điều chỉnh lại, đây là sự tự nguyện của ông B với bà L, bà H cũng đồng ý nên Tòa chấp nhận. Như vậy, có đủ căn cứ để Tòa buộc ông B, bà L có nghĩa vụ trả cho bà H số tiền vốn và lãi bằng 62.500.000 đồng *(Sáu mươi hai triệu năm trăm nghìn đồng)*.

Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch 5%: Ông B với bà L phải chịu 3.125.000 đồng *(Ba triệu một trăm hai mươi lăm nghìn đồng)*. Bà H được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp 1.700.000 đồng *(Một triệu bảy trăm nghìn đồng)*.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 238 Bộ Luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt ông Lâm Thanh B và bà Nguyễn Thị L.

Áp dụng các Điều 463, 466, 468 của Bộ luật Dân sư 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện bà Võ thúy H. Buộc ông Lâm Thanh B và bà Nguyễn Thị L có nghĩa vụ thanh toán cho bà Võ thúy H số tiền vốn và lãi bằng 62.500.000 đồng *(Sáu mươi hai triệu năm trăm nghìn đồng)*.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật(đối với các trường hợp cơ quant hi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án(đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch 5%: Ông B với bà L phải chịu 3.125.000 đồng.

Bà H được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp bằng 1.700.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0011388 ngày 26-5-2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện U Minh.

Bản án này là sơ thẩm, đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Mai Thiên Thơ

Nơi nhận:
- *VKSND huyện U Minh;*
- *Chi cục Thi hành án dân sự U Minh;*
- *TAND tỉnh Cà Mau;*
- *Đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*